



CÁC THỦ TỤC CẦN LÀM
ĐỀ GIA NHẬP GS1 VIỆT NAM VÀ ĐƯỢC CẤP MÃ SỐ DOANH NGHIỆP

Hồ sơ đăng ký sử dụng mã số mã vạch (MSMV) gồm:

I. Đối với các Doanh nghiệp đăng ký MSMV cho các sản phẩm, dịch vụ phù hợp với chức năng đã nêu trong Giấy phép đăng ký kinh doanh:

1. Đơn đăng kí sử dụng mã số mã vạch: 01 bản
2. Nộp 01 bản photo "Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh" hay "Giấy chứng nhận đầu tư" (01 bản sao y công chứng trong vòng 06 tháng).
3. Danh mục sản phẩm sử dụng mã GTIN: 01 bản.

II. Đối với các Doanh nghiệp đăng ký cho mặt hàng sách, báo, tạp chí:

Thủ tục đăng ký như mục I và kèm theo Hợp đồng liên kết xuất bản của từng đầu sách, báo hoặc tạp chí.

III. Mức phí (Theo Thông tư 232/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính về việc "Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cấp MSMV"):

TT	Phân loại mã	Phí cấp và hướng dẫn sử dụng	Phí duy trì
1	Mã doanh nghiệp GS1 loại 7 số (tương ứng với trường hợp doanh nghiệp sử dụng 100.000 mã sản phẩm)	1.000.000 đ/mã	2.000.000 đ/ năm
2	Mã doanh nghiệp GS1 loại 8 số (tương ứng với trường hợp doanh nghiệp sử dụng 10.000 mã sản phẩm)	1.000.000 đ/mã	1.500.000 đ/ năm
3	Mã doanh nghiệp GS1 loại 9 số (tương ứng với trường hợp doanh nghiệp sử dụng 1.000 mã sản phẩm)	1.000.000 đ/mã	800.000 đ /năm
4	Mã doanh nghiệp GS1 loại 10 số (tương ứng với trường hợp doanh nghiệp sử dụng 100 mã sản phẩm)	1.000.000 đ/mã	500.000 đ/ năm
5	Mã địa điểm toàn cầu (GLN)	300.000 đ/mã	200.000 đ/năm
6	Mã số thương phẩm toàn cầu 8 chữ số EAN-8 (GTIN-8)	300.000 đ/mã	200.000 đ/năm

- Phí dịch vụ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ: 500.000 đ/bộ

Lưu ý:

- Khi đăng kí sử dụng MSMV, doanh nghiệp phải đóng phí đăng kí và phí duy trì cho năm đăng ký. Trường hợp Doanh nghiệp đăng ký sử dụng MSMV sau ngày 30/6 thì mức phí duy trì nộp trong năm đăng ký bằng 50 % mức phí duy trì tương ứng với từng loại MSMV.

Hướng dẫn kê khai hồ sơ:

1. Tên Doanh nghiệp ghi đúng theo tên pháp nhân được thể hiện trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư hoặc thể hiện trên con dấu của doanh nghiệp. Đối với cơ sở nêu trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là “Hộ kinh doanh cá thể” thì phải ghi đúng như trên giấy phép.
2. Địa chỉ ghi đúng theo địa chỉ được thể hiện trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư nếu địa chỉ khác với địa chỉ ghi trên giấy chứng nhận thì phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền.
3. Ngày tháng năm là ngày thay đổi cuối cùng thể hiện trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư.
4. Mục “Phân ngành” ghi theo mã phân loại GS1 tương ứng với từng ngành thích hợp với phạm vi hoạt động của doanh nghiệp được mô tả trong bảng dưới đây

TT	Ngành công nghiệp	Mã phân loại GS1	TT	Ngành công nghiệp	Mã phân loại GS1
1.	Săn bắn, nông nghiệp, lâm nghiệp	A	10.	Các hoạt động thuê và kinh doanh BDS	J
2.	Đánh bắt cá, nuôi trồng thủy sản	B	11.	Giáo dục, đào tạo	K
3.	Hầm mỏ và khai thác đá	C	12.	Chăm sóc sức khỏe, sức khỏe và các hoạt động XH	L
4.	Sản xuất	D	13.	Vận chuyển và hậu cần	M
5.	Điện, ga, cung ứng hơi nước và nước nóng	E	14.	Quốc phòng	N
6.	Xây dựng	F	15.	Thực phẩm và đồ uống	O
7.	Bán buôn và bán lẻ	G	16.	Bao gói	P
8.	Nhà hàng, khách sạn	H	17.	Ô tô	Q
9.	Môi giới tài chính	I	18.	Các ngành còn lại	R

5. Mục tổng chung loại sản phẩm, dịch vụ đăng ký MSMV: tổng số sản phẩm của doanh nghiệp bao gồm sản phẩm hiện tại cộng với số lượng sản phẩm dự đoán trong tương lai (*các thông tin này là thông tin tham khảo để GS1-Việt Nam xác định dãy mã số khi cấp mã số*)

Ví dụ: doanh nghiệp sản xuất thức uống đóng chai gồm 5 loại như sau: chai PET 330ml, 250ml, 500ml, 1 lít, 20 lít. Và doanh nghiệp có kế hoạch sản xuất thêm 5 loại khác nữa thì khai báo tổng là 10 sản phẩm.

6. Mục “Đăng ký loại mã”:

a. Mã doanh nghiệp:

- Mã 7 chữ số: chọn khi tổng chung loại sản phẩm của DN trên 10.000 đến 100.000 sản phẩm.
- Mã 8 chữ số: chọn khi tổng chung loại sản phẩm của DN trên 1.000 đến 10.000 sản phẩm.
- Mã 9 chữ số: chọn khi tổng chung loại sản phẩm của DN trên 100 đến 1.000 sản phẩm.
- Mã 10 chữ số: chọn khi tổng chung loại sản phẩm của DN dưới 100 sản phẩm.

b. Mã số địa điểm toàn cầu: dùng để phân định địa điểm: công ty, chi nhánh, kho, cửa hàng... của doanh nghiệp

c. Mã số rút gọn EAN-8: sử dụng trên các sản phẩm có kích thước quá nhỏ - mã này được cấp riêng cho từng sản phẩm theo yêu cầu của doanh nghiệp sau khi doanh nghiệp đã có mã GTIN

7. Danh mục sản phẩm: - Tên sản phẩm: ghi tên và nhãn hiệu sản phẩm; - Đặc điểm sản phẩm: đặc điểm nổi trội của sản phẩm (mùi vị, màu sắc...); - Bao gói/ Số vật phẩm đóng gói: chất liệu bao bì bên ngoài của sản phẩm (hộp giấy, bao PE...); - Đo lường: dung tích, trọng lượng... của sản phẩm.